



## **BẢN TIN PHÁP LUẬT**

**Số 28 – Tháng 5 Năm 2025 – Capable Counsel**

### **I. Lĩnh vực doanh nghiệp**

#### **1.1. Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành**

Thông tư này quy định điểm a khoản 7, điểm b khoản 11, điểm b khoản 12, điểm b khoản 15 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính (sau đây gọi là Luật số 56/2024/QH15), khoản 2 Điều 33 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.

#### **Đối tượng áp dụng**

- Tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập, xác nhận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, lập và kiểm toán báo cáo về vốn điều lệ đã góp.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ khoản 4 Điều 1, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

#### **1.2. Nghị định 97/2025/NĐ-CP quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia**



Nghị định này quy định một số cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Trung tâm), tổ chức, cá nhân hoạt động tại Trung tâm và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Nhà nước khuyến khích và có các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ để tạo môi trường nghiên cứu và phát triển, đầu tư kinh doanh thuận lợi tại Trung tâm nhằm thu hút nhân tài, chuyên gia trong nước và nước ngoài, các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ trong nước và từ các nước có trình độ công nghệ phát triển để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Các Nghị định, quy định sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành:

- Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia;
- Điều 113 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

**1.3. Thông tư 07/2025/TT-BNV hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại Khoản 5 và Khoản 8 Điều 34 Nghị định 44/2025/NĐ-CP quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành**

Thông tư này hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 44/2025/NĐ-CP) đối với các tổ chức sau:

- Các Quỹ tài chính, gồm: Quỹ đầu tư phát triển địa phương; Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia; Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.



- Các Tổ chức tài chính, gồm: Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Ngân hàng Chính sách xã hội; Ngân hàng Phát triển Việt Nam.
- Đài Truyền hình Việt Nam (sau đây gọi tắt là VTV).

Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính thực hiện nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và khoản 1 Điều 3 Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số 003/2025/TT-BNV), trong đó khi xác định tiền lương đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí (sau đây gọi tắt là chênh lệch thu chi); chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tỷ suất chênh lệch thu chi, được xác định bằng chênh lệch thu chi chia cho chỉ tiêu do Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính lựa chọn theo vốn chủ sở hữu hoặc vốn góp của chủ sở hữu của Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính. Chỉ tiêu tổng doanh thu, tổng chi phí được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán, tài chính, trong đó chỉ tiêu tổng doanh thu làm cơ sở để xác định tiền lương đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam bao gồm tổng nguồn thu từ hoạt động đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi hằng năm trước khi trích để hạch toán vào thu nhập; thu hoạt động nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi và thu hoạt động khác được xác định theo quy định về quản lý tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2025. Các chế độ quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Bãi bỏ các văn bản sau:

- Thông tư số 32/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Thông tư số 34/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam;
- Thông tư số 45/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ đầu tư phát triển địa phương;



- Thông tư số 04/2019/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Thông tư số 34/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Thông tư số 12/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia;
- Thông tư số 13/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

Đối với Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính, VTV đã phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 trước thời điểm Nghị định số 44/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì phải rà soát, điều chỉnh lại quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của người lao động và Ban điều hành (hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc), mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên theo các nội dung được hướng dẫn tại Thông tư này.

Chế độ ăn giữa ca đối với người lao động, Ban điều hành hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên của Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính, VTV được thực hiện theo thỏa thuận trong thỏa ước lao động tập thể hoặc nội quy, quy chế của Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính, VTV theo quy định của pháp luật.

Đối với Quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước đang áp dụng cơ chế tiền lương theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng chưa được quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này thì thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng theo quy định đối với Quỹ tài chính tại Thông tư này.

## II. Lĩnh vực lao động – tiền lương

### 2.1. Quyết định 1455/QĐ-BHXH năm 2025 về Quy trình Tiếp nhận hồ sơ chi trả chế độ Bảo hiểm thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc Bộ Tài chính



Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình Tiếp nhận hồ sơ chi trả các chế độ bảo hiểm thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc Bộ Tài chính.

Quy trình này quy định việc tiếp nhận hồ sơ chi trả các chế độ BHTN từ Sở Nội vụ, Trung tâm DVVL, cơ sở đào tạo nghề nghiệp, NSDLĐ gửi trên Cổng DVC của BHXH Việt Nam thuộc Bộ Tài chính để chi trả các chế độ BHTN.

Quy trình này áp dụng cho BHXH khu vực, BHXH cấp huyện.

#### **Chế độ trợ cấp thất nghiệp**

- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ điện tử
- Bước 2: Lập danh sách chi trả

#### **Chế độ hỗ trợ học nghề**

- Bước 1: Tiếp nhận và cập nhật thông tin.
- Bước 2: Lập danh sách và chi trả chế độ hỗ trợ học nghề

#### **Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động**

- Bước 1: Tiếp nhận và cập nhật thông tin quyết định hưởng
- Bước 2: Cấp kinh phí tạm ứng
- Bước 3: Lập danh sách thanh toán và chi trả

### **2.2. Quyết định 499/QĐ-BNV năm 2025 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ**

Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ (có phụ lục kèm theo).

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1842/QĐ-LĐTBXH ngày 01/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Trẻ em thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQP quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Quyết định đã công bố
<b>A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>						
1	1.012091	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ	Lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội	Sở Nội vụ	Quyết định số 1842/QĐ-BLĐTBXH ngày 01/12/2023

**2.3. Quyết định 992/QĐ-TTg năm 2025 kiện toàn Hội đồng tiền lương quốc gia do Thủ tướng Chính phủ ban hành**

Hội đồng tiền lương quốc gia (sau đây gọi tắt là Hội đồng) có 17 thành viên, bao gồm:

Chủ tịch Hội đồng: Ông Nguyễn Mạnh Khương, Thứ trưởng Bộ Nội vụ;

Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Ông Ngô Duy Hiếu, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Ông Hoàng Quang Phòng, Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Ông Đinh Hồng Thái, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Các thành viên Hội đồng còn lại, gồm:

- 04 thành viên đại diện của Bộ Nội vụ;
- 04 thành viên đại diện của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- 03 thành viên đại diện của tổ chức đại diện người sử dụng lao động ở trung ương (gồm 01 thành viên đại diện của Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, 02 thành viên là đại diện của hai hiệp hội ngành nghề: ở trung ương có sử dụng nhiều lao động);



- 02 thành viên độc lập là chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực lao động, tiền lương, kinh tế - xã hội (không bao gồm chuyên gia, nhà khoa học đang công tác tại cơ quan, đơn vị, viện nghiên cứu, trường đại học thuộc Bộ Nội vụ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tổ chức đại diện người sử dụng lao động ở trung ương).

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng tiền lương quốc gia và Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Cường, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng tiền lương quốc gia.